TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐP** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 21- 01 - 2021
V/v: ly hôn, tranh chấp về nuôi con, chia tài sản khi ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐP, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tạ Văn Nhật;

Bà Nguyễn Thị Sen.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Như Hoàng Hải - Thư ký Tòa án nhân dân huyện ĐP, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện ĐP, Thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện ĐP, Thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 320/2020/TLST- HNGĐ ngày 29 tháng 12 năm 2020 về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con, chia tài sản chung khi ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2021/QĐXXST- HNGĐ ngày 12 tháng 01 năm 2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Anh Hoàng Văn L, sinh năm 1989;

Địa chỉ: Cụm 8, xã TX, huyện ĐP, Thành phố Hà Nội.

- *Bị đơn*: Chị Lê Thị H, sinh năm 1990;

Địa chỉ: Cụm 8, xã TX, huyện ĐP, Thành phố Hà Nội.

(các đương sự đều có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai tiếp theo, nguyên đơn là anh Hoàng Văn L trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh kết hôn với chị Lê Thị H trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã TX, huyện ĐP, Thành phố Hà Nội ngày 07/12/2011. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc một thời gian ngắn thì nảy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng không hợp nhau, không cùng quan điểm sống. Đến tháng 8 năm 2020 mâu thuẫn vợ chồng đỉnh điểm không thể giải quyết

được, vợ chồng đã không nói chuyện, không chia sẻ cùng nhau, việc ai người đó làm không quan tâm tới nhau. Nay, anh thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài, đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn chị H.

Về con: Trong thời gian anh và chị H chung sống cùng nhau có hai con là cháu Hoàng Diễm M, sinh ngày 29/12/2012 và cháu Hoàng Khôi Ng, sinh ngày 14/12/2015. Anh nghi ngờ cháu Ng không phải con đẻ của anh nên đã tự đi làm xét nghiệm AND thì đúng là cháu Ng không phải con của anh, vì vậy anh đề nghị Tòa án tuyên bố cháu Hoàng Khôi Ng không phải là con chung của anh và chị H trong thời kỳ hôn nhân, chị H phải tự có trách nhiệm nuôi dưỡng cháu Ng. Đối với con chung của anh và chị H là cháu Hoàng Diễm M, anh có nguyện vọng được nuôi cháu M và không yêu cầu chị H phải cấp dưỡng.

Tài sản chung, công sức với hai bên gia đình, nợ chung: Do anh và chị H đã tự thỏa thuận được với nhau về tài sản chung nên anh xin rút yêu cầu chia tài sản, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Bị đơn, chị Lê Thị H trình bày: Về quan hệ hôn nhân: Chị kết hôn với anh Hoàng Văn L trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã TX, huyện ĐP, Thành phố Hà Nội ngày 07/12/2011. Chị thừa nhận sau khi kết hôn vợ chồng về chung sống hạnh phúc được khoảng thời gian ngắn, thì nảy sinh mâu thuẫn. Hiện chị và anh L không còn tình cảm với nhau. Nay anh L xin ly hôn chị đồng ý ly hôn với anh L.

Về con: Trong thời gian chung sống cùng anh L, chị có hai con là cháu Hoàng Diễm M, sinh ngày 29/12/2012 và cháu Hoàng Khôi Ng, sinh ngày 14/12/2015. Chị thừa nhận cháu Ng không phải con của anh L, vì vậy chị sẽ có trách nhiệm nuôi dưỡng cháu Ng. Đối với con chung của chị và anh L là cháu M, chị cũng có nguyện vọng được nuôi cháu M và không yêu cầu anh L phải cấp dưỡng nuôi con cho chị.

Tài sản chung, công sức với hai bên gia đình, nợ chung: Chị và anh L đã tự thỏa thuận giải quyết với nhau nên chị cũng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Căn cứ yêu cầu của anh Hoàng Văn L về việc tuyên bố không có quan hệ cha, con với cháu Hoàng Khôi Ng, Tòa án đã Quyết định trưng cầu giám định gen AND đối với anh L và cháu Ng. Tại Bản kết luận giám định AND số 05T/21/DNA ngày 09/01/2021 của Công ty TNHH Đầu tư và Công nghệ Genpus kết luận: Anh Hoàng Văn L không có quan hệ huyết thống cha - con với cháu Hoàng Khôi Ng.

Tại phiên tòa: anh L giữ nguyên yêu cầu khởi kiện xin ly hôn chị H. Về quyền nuôi con: Anh đồng ý cho chị H nuôi con chung là cháu Hoàng Diễm M; đề nghị Tòa án tuyên bố cháu Hoàng Khôi Ng không có quan hệ cha- con với anh và chị H phải tự có trách nhiệm nuôi cháu Ng. Về tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị H đồng ý ly hôn với anh L. Về con chung: Chị thừa nhận cháu Ng không phải là con chung của chị và anh L trong thời kỳ hôn nhân; cháu M là con chung của vợ chồng chị, khi ly hôn chị xin nuôi cháu M và không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện ĐP tại phiên tòa phát biểu ý kiến: Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã tuân thủ theo đúng quy

định của Bộ luật Tố tụng dân sự; việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về quan điểm giải quyết vụ án: xác định mâu thuẫn giữa anh L và chị H là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị HĐXX cho anh L được ly hôn chị H.

Về quyền nuôi con: Xác định cháu Hoàng Khôi Ng không phải là con anh L, vì vậy anh L không có nghĩa vụ nuôi dưỡng cháu Ng. Đối với con chung là cháu Hoàng Diễm M, ghi nhận sự tự thỏa thuận của anh L và chị H, giao cháu M cho chị H nuôi,. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Chị H không yêu cầu nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh L.

Về tài sản chung, công sức với hai bên gia đình, nợ chung: Anh L đã rút yêu cầu chia tài sản, chị H không đề nghị Tòa án giải quyết về tài sản nên đề nghị đình chỉ giải quyết yêu cầu chia tài sản của anh L.

Về án phí: Anh Hoàng Văn L phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng:

Nguyên đơn là anh Hoàng Văn L có đơn xin ly hôn, giải quyết về quyền nuôi con, chia tài sản khi ly hôn với chị Lê Thị H. Chị H có địa chỉ tại xã TX, huyện ĐP, Thành phố Hà Nội. Vì vậy, xác định quan hệ tranh chấp là "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con, chia tài sản khi ly hôn", vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện ĐP theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 36, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã mở các phiên hòa giải nhưng các đương sự không đoàn tụ và không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án nên Tòa án nhân dân huyện ĐP đã có quyết định đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Về quan hệ hôn nhân: anh Hoàng Văn L và chị Lê Thị H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký vào ngày 24/7/2010 tại Ủy ban nhân dân xã TX, huyện ĐP, Thành phố Hà Nội, là hôn nhân hợp pháp theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống không có hạnh phúc. Anh L xin ly hôn, chị H đồng ý. Xét thấy mâu thuẫn giữa anh L và chị H đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chấp nhận cho anh L và chị H ly hôn là phù hợp với quy định tại Điều 51 và Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.2]. Về quyền nuôi con: Trong thời gian anh L và chị H chung sống cùng nhau, chị H sinh được hai con là cháu Hoàng Diễm M, sinh ngày 29/12/2012

và cháu Hoàng Khôi Ng, sinh ngày 14/12/2015. Quá trình Tòa án giải quyết vụ án, anh L cho rằng cháu Ng không phải là con của anh và có đơn đề nghị Tòa án giám định ADN của anh và cháu Ng để xác định quan hệ huyết thống cha - con. Tòa án đã ra Quyết định trưng cầu giám định, tại Bản kết luận giám định ADN số 05T/21/DNA ngày 09/01/2021 của Công ty TNHH Đầu tư và Công nghệ Genpus kết luận: Anh Hoàng Văn L không có quan hệ huyết thống cha - con với cháu Hoàng Khôi Ng. Chị H thừa nhận cháu Ng không phải là con chung của chị và anh L trong thời kỳ hôn nhân. Do đó, có đủ cơ sở xác định về con chung, anh Hoàng Văn L và chị Lê Thị H có một con chung là cháu Hoàng Diễm M. Ghi nhận sự tự thỏa thuận của anh L và chị H, giao cháu M cho chị H nuôi. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị H không yêu cầu nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với anh L cho đến khi có yêu cầu mới hoặc khi có quyết định khác của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Đối với cháu Hoàng Khôi Ng, do cháu Ng là con riêng của chị H nên giao cho chị H có nghĩa vụ nuôi dưỡng. Anh L không có nghĩa vụ phải nuôi dưỡng cháu Ng.

Anh Hoàng Văn L có quyền, nghĩa vụ thăm nom cháu M, không ai được cản trở.

[2.3]. Về tài sản chung, công sức với hai bên gia đình, nợ chung: Quá trình giải quyết vụ án, tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ ngày 05/01/2021, anh Hoàng Văn L đã rút yêu cầu chia tài sản, chị H cũng không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản, nên Hội đồng xét xử đình chỉ giải quyết yêu cầu chia tài sản của anh L.

[3]. Về án phí: Anh L phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Trả lại anh L tiền tạm ứng án phí chia tài sản.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ các Điều 28, 35 và Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 266; Điều 271, 273, 278 và Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Hoàng Văn L.

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa anh Hoàng Văn L và chị Lê Thị H.

2. Về quyền nuôi con:

Xác định cháu Hoàng Diễm M, sinh ngày 29/12/2012 là con chung của anh Hoàng Văn L và chị Lê Thị H. Ghi nhận sự thỏa thuận của anh L và chị H về quyền nuôi con chung, giao cháu Hoàng Diễm M cho chị Lê Thị H nuôi cho đến khi cháu M đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Chị Lê Thị H không yêu cầu nên tạm hoãn nghĩa vụ

cấp dưỡng của anh Hoàng Văn L đối với cháu Hoàng Diễm M cho đến khi có yêu cầu mới hoặc khi có quyết định khác của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Anh Hoàng Văn L có quyền, nghĩa vụ thăm nom cháu Hoàng Diễm M, không ai được cản trở.

Xác định cháu Hoàng Khôi Ng không phải là con chung của anh Hoàng Văn L và chị Lê Thị H. Cháu Hoàng Khôi Ng là con riêng của chị Lê Thị H nên chị H phải có nghĩa vụ nuôi dưỡng cháu Ng cho đến khi trưởng thành. Anh L không có nghĩa vụ phải cấp dưỡng nuôi cháu Ng.

Anh Hoàng Văn L và chị Lê Thị H có nghĩa vụ đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền để khai báo, cải chính lại các thông tin liên quan đến nhân thân của cháu Hoàng Khôi Ng và anh Hoàng Văn L.

3. Về chia tài sản: Đình chỉ giải quyết yêu cầu chia tài sản của anh Hoàng Văn L

4. Về án phí: Anh Hoàng Văn L phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 7.550.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0014721 ngày 29 tháng 12 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện ĐP, Thành phố Hà Nội

Hoàn trả lại cho anh Hoàng Văn L số tiền 7.250.000 đồng tạm ứng án phí chia tài sản còn lại.

5. Về quyền kháng cáo: Anh Hoàng Văn L, chị Lê Thị H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND TP. Hà Nội;
- VKSND huyện ĐP, TP. Hà Nội;
- Chi cục THADS huyện ĐP, TP. Hà Nội;
- UBND xã TX, huyện ĐP, TP. Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Hà